

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 5 - 2018.
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đời.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn là Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lữ Thu U, sinh năm 1992 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Hồ Thanh T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04/02/2018, các văn bản kèm theo và tại phiên tòa bà Lữ Thu U trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2012, bà và ông Hồ Thanh T kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau vào ngày 22/5/2012. Trong

quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường hay cự cãi, không hòa hợp trong lối sống, do ông Hồ Thanh T không quan tâm chăm sóc vợ con, không lo làm ăn kinh tế trong gia đình, bà và ông Hồ Thanh T đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 4 năm 2017 cho đến nay. Do cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể đoàn tụ và tiếp tục chung sống. Nay bà yêu cầu được ly hôn ông Hồ Thanh T.

Về con chung: Bà và ông Hồ Thanh T có 02 người con chung là Hồ Thanh Đ (giới tính nam), sinh ngày 14/10/2012 và Hồ Thị Như E (giới tính nữ), sinh ngày 01/3/2017, hiện các con đang sống với bà, nay bà yêu cầu tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng hai người con, không yêu cầu ông Hồ Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ông Hồ Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia tố tụng trong vụ án, nhưng đều vắng mặt, không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án, bà Lữ Thu U nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con là quan hệ “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, thẩm quyền của Tòa án theo lãnh thổ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Hồ Thanh T đã được thông báo thụ lý vụ án, thông báo kiểm tra đối chiếu chứng cứ và hòa giải nhiều lần, đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng phiên tòa sơ thẩm nhiều lần, nhưng ông Hồ Thanh T không cung cấp chứng cứ gì và vắng mặt không có lý do. Nay căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Hồ Thanh T là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Năm 2012, bà và ông Hồ Thanh T chung sống với nhau như vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau vào ngày 22/5/2012, nên hôn nhân của bà Lữ Thu U và ông Hồ Thanh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Bà và ông Hồ Thanh T đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 4 năm 2017 đến nay mà không thể hàn gắn và đoàn tụ, nay bà Lữ Thu U cương quyết ly hôn ông Hồ Thanh T. Ông Hồ Thanh T không có ý kiến về việc bà Lữ Thu U xin ly hôn. Qua đó xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà Lữ Thu U và ông Hồ Thanh T đã xảy ra mâu thuẫn

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay xét chấp nhận cho bà Lữ Thu U ly hôn ông Hồ Thanh T là phù hợp và có căn cứ theo Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, bà Lữ Thu U yêu cầu nuôi hai người con chung, ông Hồ Thanh T không có ý kiến phản đối, xét thấy, hiện các con đang sống với bà Lữ Thu U, vì vậy, để ổn định tâm sinh lý và việc học tập của các con nên giao con cho bà Lữ Thu U tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ theo Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Bà Lữ Thu U không yêu cầu ông Hồ Thanh T cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của bà Lữ Thu U nên có căn cứ ghi nhận.

[4] Về tài sản và nợ chung là không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà Lữ Thu U phải chịu theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Lữ Thu U ly hôn ông Hồ Thanh T.
2. Về con chung: Giao Hồ Thanh Đ (giới tính nam), sinh ngày 14/10/2012 và Hồ Thị Như E (giới tính nữ), sinh ngày 01/3/2017 cho bà Lữ Thu U tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng.
3. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lữ Thu U là không yêu cầu ông Hồ Thanh T cấp dưỡng nuôi con.
4. Ông Hồ Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được cản trở.
5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lữ Thu U phải chịu 300.000 đồng, bà Lữ Thu U đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006905 ngày 08/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nay chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Đồi

